

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44/2016/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 15 tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về quy định mức thu, quản lý lệ phí đăng ký cư trú,
lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHOÁ VII, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Luật cư trú năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung Luật cư trú năm 2013;

Luật căn cước công dân năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 31/2014/NĐ-CP, ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú; Nghị định số 05/1999/NĐ-CP, ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 04/1999/TT-BCA(C13), ngày 29/4/1999 của Bộ Công an hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP, ngày 03/02/1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC, ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư số 179/2015/TT-BTC, ngày 13/11/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2014/TT-BTC, ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Sau khi xem xét Tờ trình số 70/TTr-UBND, ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế và ngân sách của HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí:

- Lệ phí đăng ký cư trú:

Người đăng ký, quản lý cư trú với cơ quan đăng ký, quản lý cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

Không thu lệ phí đăng ký cư trú đối với các trường hợp: bố, mẹ, vợ (chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hộ gia đình thuộc diện xoá đói, giảm nghèo; công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo qui định của Uỷ ban Dân tộc.

Miễn lệ phí đăng ký khi đăng ký lần đầu đối với: Cấp sổ hộ khẩu gia đình, cấp

sổ tạm trú.

- Lệ phí chứng minh nhân dân:

Người được cơ quan công an cấp chứng minh nhân dân.

Không thu lệ phí chứng minh nhân dân đối với các trường hợp: bố, mẹ, vợ (chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; hộ gia đình thuộc diện xoá đói, giảm nghèo; công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo quy định của Ủy ban Dân tộc.

2. Cơ quan thu lệ phí:

Cơ quan Công an trực tiếp thực hiện việc đăng ký, quản lý cư trú và cấp chứng minh nhân dân.

3. Mức thu lệ phí:

3.1. Lệ phí đăng ký cư trú:

- Các phường thuộc thành phố Tuy Hoà:

+ Đăng ký lần đầu, cấp lại, đổi sổ hộ khẩu cá nhân; cấp lại, đổi sổ hộ khẩu gia đình, sổ tạm trú: 20.000 đồng/lần cấp.

+ Cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo yêu cầu của chủ hộ vì lí do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, tên đường phố, số nhà: 10.000 đồng/lần cấp.

+ Đính chính các thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (không thu lệ phí đối với trường hợp đính chính lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, đường phố, số nhà, xoá tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú): 8.000đồng/lần.

- Các khu vực khác: Mức thu bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu quy định tại các phường thuộc Thành phố Tuy Hoà.

3.2. Lệ phí chứng minh nhân dân: (không bao gồm tiền ảnh của người được cấp chứng minh nhân dân).

- Cấp lại, cấp đổi các phường thuộc thành phố Tuy Hoà: 9.000đồng/lần cấp.

- Các xã, thị trấn miền núi, biên giới, hải đảo và các khu vực khác mức thu áp dụng bằng 50% (năm mươi phần trăm) mức thu quy định đối với cấp chứng minh nhân dân tại các phường thuộc thành phố Tuy Hoà.

- Miễn lệ phí cấp chứng minh nhân dân khi công dân cấp chứng minh nhân dân lần đầu, cấp đổi chứng minh nhân dân do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính.

- Trường hợp thực hiện cấp chứng minh nhân dân bằng công nghệ mới thực hiện theo Thông tư số 170/2015/TT-BTC, ngày 09/11/2015 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí căn cước công dân.

4. Quản lý lệ phí thu được:

Lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, nộp toàn bộ 100% lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước. Cơ quan thu lệ phí phải nộp đầy đủ, kịp thời số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của cơ quan thu phí theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2016.

Nghị quyết này bãi bỏ điểm 3,4 Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; lệ phí trước bạ đối với xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi; lệ phí đăng ký cư trú

và lệ phí chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2008/NQ-HĐND, ngày 05/12/2008 của HĐND tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khoá VII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Việt